

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp ĐCN 1 K10 Mã lớp học 27,058 Lý thuyết

Môn học: DMH17 Anh văn chuyên ngành

Giáo viên: Vũ Huyền Lý

Số đơn vị học trình: 3

Ngày thi 23/12/2019

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú	
1	CD180502	Cao Tiến Đạt	13/06/2000	3		Đạt		
2	CD180117	Nguyễn Thành Đạt	03/12/1999	5		Đạt		
3	CD180500	Nguyễn Thành Đạt	18/07/2000	5		Đạt		
4	CD180127	Nguyễn Văn Đức	18/02/1999	3		Đức		
5	CD180481	Trịnh Huỳnh Đức	11/06/2000	3		Đức		
6	CD180280	Trần Tiến Dũng	08/09/2000	3		Dũng		
7	CD180019	Vũ Đại Dương	27/10/1999	4		Dương		
8	CD180010	Tạ Văn Duy	28/08/1997	Không được thi do không hoàn thành học phí				Học lại
9	CD181440	Nguyễn Trường Giang	29/11/2000	6		Giang		
10	CD180488	Nguyễn Công Hạ	17/07/2000	Học lại				
11	CD180126	Nguyễn Văn Hải	17/07/1999	6		Hải		
12	CD180486	Nguyễn Duy Hân	23/01/2000	3		Hân		
13	CD180008	Lê Văn Hiếu	22/07/1999	Không được thi do không hoàn thành học phí				
14	CD180111	Nguyễn Viết Hoàng	19/02/1998	Thi lại				
15	CD180235	Đàm Quang Huy	21/12/2000	5		Huy		
16	CD180499	Đỗ Quang Huy	17/05/2000	3		Huy		
17	CD180214	Nguyễn Văn Kiên	17/05/2000	3		Kiên		
18	CD180323	Nguyễn Tài Lộc	23/02/2000					
19	CD181449	Nguyễn Đình Long	15/04/2000	Học lại				
20	CD181568	Nguyễn Thành Long	29/12/2000	5		Long		
21	CD180086	Nguyễn Đức Mạnh	04/03/1999	4		Mạnh		
22	CD180014	Nguyễn Văn Minh	03/06/1999	5		Minh		
23	CD180489	Trần Đình Minh	22/05/2000	3		Minh		
24	CD180256	Nguyễn Đăng Nam	13/12/2000	3		Nam		
25	CD173034	Nguyễn Quang Ngọc	07/03/1999	3		Ngọc		
26	CD180146	Đinh Trọng Nguyên	11/10/1995	5		Nguyên		
27	CD180252	Nguyễn Minh Nhật	20/08/2000	3		Minh Nhật		
28	CD181448	Nguyễn Minh Nhật	21/06/2000	3		Minh Nhật		
29	CD181502	Lê Ngọc Quang	07/05/2000	5		Quang		
30	CD181468	Kiều Hữu Quy	04/02/2000	3		Quy		
31	CD180294	Phan Văn Sơn	08/08/1996	6		Sơn		
32	CD181482	Nguyễn Minh Tâm	22/01/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí				Học lại
33	CD181573	Lê Nhật Thành	26/10/2000	7		Thành		
34	CD180220	Nguyễn Hưng Thịnh	07/10/2000	5		Thịnh		
35	CD181452	Đinh Công Thường	08/06/2000	3		Thường		

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180140	Lê Xuân Toàn	17/12/1999	4		<i>Toàn</i>	
37	CD181443	Nguyễn Quốc Toàn	06/09/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			<i>Học lại</i>
38	CD183178	Hà Đình Tuấn	05/07/1996	9		<i>Tuấn</i>	
39	CD180296	Nguyễn Tất Tuấn	22/12/2000	<i>Học lại</i>			
40	CD180484	Nguyễn Văn Vũ Tuấn	25/02/2000	3		<i>Tuấn</i>	
41	CD180273	Nguyễn Văn Tuệ	10/06/1999	4		<i>Tuệ</i>	
42	CD180247	Đỗ Văn Vĩ	08/10/2000	3		<i>Vĩ</i>	
43	CD180213	Trần Quốc Việt	01/06/2000	3		<i>Việt</i>	
44	CD180241	Quách Hữu Vương	30/08/2000	4		<i>Vương</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 35

Số sinh viên đạt: 13

Tổng số tờ giấy thi: 35

Ngày giáo viên nộp điểm: 27/12/2019

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Vũ Huyền Vy

CÁN BỘ COI THI 1

KT TRƯỞNG KHOA

Thầy

CÁN BỘ COI THI 2

Nguyễn Châu Dung

Nguyễn Châu Dung